

BÁO CÁO

V/v triển khai thực hiện 5 năm Đề án “Triển khai Phương pháp Bàn tay nặn bột ở trường phổ thông giai đoạn 2011-2015”

Thực hiện công văn số 1219/BGDĐT-GDTrH ngày 25/3/2016 về việc hướng dẫn tổng kết 5 năm Đề án “Triển khai Phương pháp Bàn tay nặn bột ở trường phổ thông giai đoạn 2011-2015” theo quyết định số 6120/QĐ- BGDĐT ngày 01/12/2011 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) tỉnh Sóc Trăng xin báo cáo kết quả triển khai Phương pháp Bàn tay nặn bột (PP BTNB) và các phương pháp dạy học tích cực (DHTH) trong giai đoạn 2011-2015, cụ thể như sau:

1. Những thuận lợi và khó khăn

a) Thuận lợi

*** Giáo viên**

- Phương pháp Bàn tay nặn bột và dạy học tích cực được đông đảo giáo viên đồng tình hưởng ứng vì phù hợp với mục tiêu phát triển hoạt động tự học cho học sinh, phù hợp với mục tiêu của Đổi mới phương pháp dạy học.

- Đội ngũ giáo viên đều chuẩn về trình độ và vững vàng về chuyên môn, sử dụng tốt trang thiết bị dạy học vào các tiết học.

- Qua quá trình tập huấn phương pháp dạy học “Bàn tay nặn bột” được Sở GDĐT quan tâm chỉ đạo, lãnh đạo trường đã triển khai đến các tổ chuyên môn, đội ngũ giáo viên nỗ lực tìm hiểu tài liệu, chuẩn bị đồ dùng dạy học đã vận dụng phương pháp này từng bước đổi mới phương pháp dạy học nâng cao chất lượng giáo dục.

- Giáo viên khai thác, tìm hiểu cập nhật những kiến thức trong thực tiễn cuộc sống lồng ghép vào bài học, từ đó giúp học sinh tự tìm hiểu và hình thành kiến thức mới.

*** Học sinh**

- Việc áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột vào tiết dạy giúp học sinh được thực nghiệm nhiều hơn. Học sinh được tham gia các thí nghiệm, rồi tự đưa ra đánh giá, thảo luận, so sánh kết quả với các bạn trong nhóm, kết luận kiến thức. Phát huy được tối đa sức sáng tạo và độc lập trong suy nghĩ của học sinh.

- Học sinh có khả năng nhận thức vấn đề một cách khoa học, giúp các em nắm bắt kiến thức bằng cách tự đặt mình vào tình huống thực tế, từ đó khám phá ra bản chất vấn đề. Hầu hết học sinh đều cảm thấy hứng thú, chủ động trong suốt thời gian của tiết học, nắm vững kiến thức, hiểu bài sâu hơn.

- Rèn luyện được ở các em kỹ năng giao tiếp, diễn đạt nói và viết, phát triển được kỹ năng làm việc hợp tác theo nhóm, tạo cho các em hứng thú, phấn khởi trong học tập vì các em luôn được khám phá để tự phát hiện kiến thức mới, được thực hành, thí nghiệm nhiều; học sinh tiếp thu bài nhanh hơn, nhớ bài lâu hơn.

b) Khó khăn

- Đây là một phương pháp mới, giáo viên muốn thực hiện phương pháp này, phải có kiến thức khoa học tự nhiên vững vàng và khả năng xử lý tình huống trong tiết học. Điều này không phải giáo viên nào cũng làm được.

- Giáo viên chưa được thực hành, áp dụng nhiều với phương pháp dạy học Bàn tay nặn bột nên gặp nhiều khó khăn trong quá trình áp dụng.

- Tài liệu hướng dẫn, tham khảo, tài liệu hỗ trợ bước đầu còn hạn chế.

- Việc chuẩn bị bài dạy bằng phương pháp này tốn rất nhiều thời gian: nghiên cứu bài dạy, soạn bài theo phương pháp mới, chuẩn bị đồ dùng dạy học, chuẩn bị dụng cụ học tập cho học sinh.

- SGK chưa phù hợp với cách dạy theo phương pháp Bàn tay nặn bột, chưa kích thích sự suy nghĩ sáng tạo của học sinh.

- Phương pháp Bàn tay nặn bột đòi hỏi phải có nhiều thời gian hơn đối với mỗi tiết học, chứ không như tiết học bình thường chỉ 35-40 phút/tiết đối với tiểu học hay 45 phút/tiết học đối với THCS. Thời gian cho việc dạy học 1 bài học theo Phương pháp này thường kéo dài vì việc giải quyết các tình huống của bài học, phụ thuộc vào sức học của học sinh.

- Dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột những học sinh có năng lực yếu kém khó khăn trong việc tiếp thu kiến thức, phần lớn các em còn làm theo, viết theo các bạn.

- Đối với học sinh lớp 1, 2, 3 việc tiến hành dạy theo phương pháp này còn gặp nhiều hạn chế trong khâu tổ chức, học sinh chưa biết cách đặt câu hỏi, các em còn lúng túng hoặc chưa có định hướng câu hỏi sát với nội dung bài. Học sinh tiểu học chưa có thói quen thực hành thí nghiệm, tính sáng tạo trong học tập còn chậm.

- Trang thiết bị chưa đầy đủ; dụng cụ học tập cho các thí nghiệm rất hạn chế, khó chuẩn bị. Cơ sở vật chất (*phòng học, bàn ghế*) chưa đáp ứng yêu cầu cho việc học theo nhóm và hoạt động tự học của học sinh. Vì trong các lớp học bàn ghế thường bố trí theo dãy.

2. Thống kê số phòng GDĐT, trường Tiểu học, THCS; cán bộ, giáo viên được tập huấn về PP BTNB, DHTC; học sinh được triển khai, tham gia học tập theo các phương pháp này

a) Số liệu chung

- Số Phòng GDĐT được triển khai, thực hiện: 11/11. Tỷ lệ: 100%.

- Số trường Tiểu học tham gia thực hiện: 292/292. Tỷ lệ: 100%.

- Số trường THCS tham gia thực hiện: 68/114. Tỷ lệ: 59,64%.

b) Số Cán bộ, giáo viên tham gia tập huấn

- **Cấp Tiểu học:**

+ Số cán bộ quản lý: 602/602. Tỷ lệ: 100%.

+ Số giáo viên: 5.050. Tỷ lệ: 100%.

- **Cấp THCS**

+ Số cán bộ quản lý: 76/255. Tỷ lệ: 29,80 %.

+ Số giáo viên: 1.610/5.119. Tỷ lệ: 31,45%.

c) Học sinh

*** Tiểu học**

TT	Khối lớp	Số lớp	Số học sinh	Tỷ lệ thực hiện
1	Khối 1	994	26.050	100%
2	Khối 2	942	24.381	100%
3	Khối 3	920	23.916	100%
4	Khối 4	880	23.073	100%
5	Khối 5	867	23.014	100%
Tổng cộng		4.603	120.434	100%

*** THCS**

- Số lớp tham gia (từ khối 6 đến khối 9): 458/2.095, Tỷ lệ: 21,86%.

- Số học sinh tham gia (từ khối 6 đến khối 9): 17.404/73.073. Tỷ lệ 23,81%.

3. Đánh giá hiệu quả dạy học, tính ưu việt khi triển khai thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực

a) Công tác chỉ đạo

- Căn cứ các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện PP BTNB và DHTC của Bộ GDĐT, Sở GDĐT đã ban hành công văn số 1495/SGDĐT-GDTH, ngày 24/8/2012 về việc triển khai thí điểm thực hiện PP BTNB tại tỉnh Sóc Trăng và hàng năm đều gắn mục tiêu này vào các văn bản hướng dẫn nhiệm vụ năm học nhằm giúp các địa phương, trường học thực hiện, vận dụng ngày càng tốt hơn PP BTNB, phương pháp DHTC vào việc dạy học các môn học, đặc biệt là môn Tự nhiên - Xã hội 1,2,3, Khoa học lớp 4,5 và các môn khoa học tự nhiên cấp THCS được chọn thí điểm.

- Cụ thể hóa trách nhiệm cho các Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thị xã, thành phố và các trường học về việc thực hiện PP BTNB, DHTC: Mỗi giáo viên tự tìm hiểu nội dung dạy học các môn và chọn ra một số bài học để vận dụng PP BTNB, DHTC vào việc dạy học; chỉ đạo thực hiện thí điểm trên địa bàn; tăng cường kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện; tổ chức sinh hoạt chuyên môn cụm trường về PP BTNB, DHTC.

- Sở GDĐT chỉ đạo các Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thị xã, thành phố tổ chức tập huấn, xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai đến các trường tiểu học, THCS thực hiện PP BTNB, DHTC cụ thể:

+ Các trường đã triển khai các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện dạy học theo PP BTNB, DHTC đến tất cả giáo viên toàn trường nắm được ý nghĩa của việc dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột và dạy học tích cực.

+ Tinh thần chung trong chỉ đạo, triển khai PP BTNB là: Mỗi giáo viên (lớp học) phải chủ động lựa chọn nội dung bài học, xây dựng kế hoạch dạy học áp dụng PP BTNB và đăng ký thực hiện PP BTNB theo điều kiện thực tế về cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên của từng trường học (*không áp đặt 1 cách làm chung*); các trường cần có chỉ đạo điểm (*theo khối lớp*) để thực hiện áp dụng PP BTNB; mỗi giáo viên đều phải thực hiện, vận dụng các tư tưởng của PP BTNB, DHTC trong dạy học; không yêu cầu thực hiện PP BTNB đối với tất cả các môn học mà tùy thuộc vào sự lựa chọn và đăng ký thực hiện của từng giáo viên; việc đăng ký bài dạy, giáo viên phải cụ thể được nội dung thể hiện tiến trình sư phạm của PP BTNB.

+ Thông qua Chương trình SEQAP, năm 2014 Sở GDĐT đã tổ chức được 1 lớp tập huấn cốt cán về PP BTNB và 9 lớp tập huấn về DHTC cho cán bộ quản lý, giáo viên các trường tiểu học trong toàn tỉnh (thời gian mỗi lớp tập huấn 3 ngày, trong đó có 1 ngày thực hành các tiết dạy minh họa và đúc kết kinh nghiệm). Các Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức triển khai đến cán bộ, giáo viên cốt cán các trường học và các trường tiểu học triển khai trực tiếp đến toàn thể giáo viên.

b) Hiệu quả, tính ưu việt

- Việc áp dụng PP BTNB, DHTC vào dạy học đã tạo cho học sinh hứng thú, khơi gợi trí sáng tạo chủ động của học sinh, kích thích học sinh say mê trong các hoạt động khi tham gia học tập, tích cực vào công việc nghiên cứu. Các em phát huy được tính độc lập, sáng tạo qua đó rèn nhiều thao tác tư duy như: phân tích, tổng hợp, so sánh, khái quát hóa, trừu tượng hóa... thông qua các hoạt động tìm kiếm tri thức của bản thân, đồng thời rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào cuộc sống, kỹ năng thực hành, thí nghiệm, quan sát, sáng tạo, năng lực tự học và hợp tác nhóm. Bên cạnh đó, ngôn ngữ và viết của học sinh cũng được phát triển thông qua việc trình bày kết quả nghiên cứu của mình.

- PP BTNB, DHTC đã tạo cơ hội cho học sinh được thực hành nhiều hơn, phù hợp với tâm lý tò mò, tìm hiểu khám phá kiến thức bài học của học sinh.

- PP BTNB giúp giáo viên có thể khai thác những kiến thức khoa học ngay trong thực tế cuộc sống, giúp học sinh tìm hiểu và hình thành kiến thức mới một cách tự nhiên, nhẹ nhàng, hiệu quả cao.

- PP BTNB, DHTC tạo được sự hào hứng, hăng say tìm hiểu kiến thức mới của học sinh, vì mỗi học sinh đều được quan sát, tìm hiểu, khám phá, phát hiện tri thức mới.

- Thu hút được sự tham gia tích cực từ phía học sinh vào việc chuẩn bị cho bài học cũng như chiếm lĩnh kiến thức. Ngoài ra, thông qua PP BTNB đã giúp cho giáo viên thấy được tính hiệu quả thiết thực của dạy học tích cực, tinh thần tự học của học sinh.

c) Kết quả thực hiện

- Sở GDĐT đã chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố thực hiện khá tốt việc kiểm tra, đánh giá việc thực hiện triển khai PP BTNB, DHTC tại các trường tiểu học và một số trường THCS. Qua kiểm tra đã tiến hành dự giờ, rút kinh nghiệm cho giáo viên trong việc thực hiện phương pháp Bàn tay nặn bột vào giảng dạy. Những đóng góp chủ yếu tập trung vào các việc sau:

+ Chuẩn bị điều kiện, phương tiện tổ chức dạy học theo PP BTNB phải thực sự nghiêm túc;

+ PP BTNB là hướng dẫn học sinh làm việc một cách tự giác, giáo viên không được làm thay học sinh mà chỉ gợi ý và phải kiên nhẫn chờ đợi những phản hồi của học sinh;

+ PP BTNB hướng đến việc phát triển hứng thú trong học tập cho học sinh. Do đó phải đặc biệt chú ý đến tâm lý lứa tuổi học sinh để tổ chức các hoạt động học vừa sức, gắn với các hoạt động chơi mà học;

+ PP BTNB chính là 1 phương pháp dạy học tích cực đòi hỏi cao về mặt sáng tạo của học sinh.

- Các Phòng Giáo dục và Đào tạo đều tổ chức được các chuyên đề về PP BTNB theo từng năm học, hình thức sinh hoạt chuyên môn cụm trường được các địa phương quan tâm đã thu hút được đông đảo cán bộ quản lý, giáo viên tham gia giao lưu, học tập, chia sẻ kinh nghiệm dạy học.

- Các trường Tiểu học, THCS đã tổ chức được việc sinh hoạt chuyên môn gắn với dự giờ các tiết dạy theo PP BTNB, DHTC và tiến hành đúc kết kinh nghiệm thực hiện nhằm giúp giáo viên nắm chắc tiến trình dạy học và cách tổ chức hoạt động dạy học theo PP BTNB.

Sau 5 năm triển khai, thực hiện PP BTNB, DHTC đã cho thấy tính hiệu quả cao của các PP này đối với việc phát triển năng lực tự học của học sinh, đây là các phương pháp dạy học tích cực, rất hiệu quả đúng với mục tiêu của Đổi mới phương pháp dạy học hiện nay.

4. Đề xuất, kiến nghị

- Tăng cường việc đầu tư phòng chức năng, trang thiết bị, tài liệu tham khảo, tranh ảnh, dụng cụ thí nghiệm liên quan đến nội dung dạy học theo PP BTNB, DHTC cho các trường.

- Triển khai “Trường tiểu học kết nối” trong phạm vi cả nước nhằm tạo cơ hội cho các trường được giao lưu học tập lẫn nhau về PP BTNB, DHTC một cách hiệu quả hơn.

- Tăng cường việc tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về PP BTNB, DHTC cho cán bộ quản lý, giáo viên tiểu học, THCS và đặc biệt THPT.

- Mỗi trường nên có một phòng thí nghiệm riêng phục vụ cho các tiết dạy thực nghiệm.

- Trang thiết bị, dụng cụ thí nghiệm cần được trang bị đầy đủ hơn.

- Việc vận dụng phương pháp Bàn tay nặn bột trong điều kiện hiện nay cần khuyến khích giáo viên vận dụng sao cho phù hợp hoặc thực hiện thành chuyên đề riêng theo từng năm.

5. Sản phẩm báo cáo

a) Giáo dục tiểu học

- *Thiết kế bài dạy theo PP BTNB*: Môn Khoa học, bài số 26, lớp 5, bài “Đá vôi” do giáo viên: Lê Kim Thủy, trường tiểu học An Lạc Thôn 1, huyện Kế Sách thực hiện. Môn Tự nhiên-Xã hội, lớp 3, bài 47: “Hoa”, do giáo viên: Trần Thị Mỹ Trang, trường Thực hành sư phạm Sóc Trăng.

- *Thiết kế bài dạy theo PP DHTC*: Môn Tiếng Việt, lớp 5, nội dung Luyện từ và câu, tuần 3, lớp 5, bài “Luyện tập về từ đồng nghĩa” do giáo viên Lê Thị Ánh Tuyết, trường tiểu học thị trấn Cù Lao Dung, huyện Cù Lao Dung thực hiện.

b) Giáo dục THCS

Thiết kế bài dạy theo PP BTNB và dạy theo PP DHTC:

- Bài giảng điện tử Elearning môn Vật lý lớp 9, bài: “Ảnh của một vật tạo bởi thấu kính hội tụ” của giáo viên: Cao Đa Rết, trường THCS Thạnh Phú, huyện Mỹ Xuyên;

- Bài giảng môn Vật lý, lớp 8, bài: “Ứng dụng lực đẩy Ác-Si-Mét” giáo viên: Trần Văn Phi, trường THCS Thạnh Thới Thuận, huyện Trần Đề;

- Bài giảng môn Hóa học, lớp 8, bài “ Không khí sự cháy” trường THCS Kế Sách, huyện Kế Sách.

Trên đây là báo cáo của Sở GDĐT tỉnh Sóc Trăng việc triển khai thực hiện Đề án “Triển khai Phương pháp Bàn tay nặn bột ở trường phổ thông giai đoạn 2011-2015” theo Quyết định số 6120/QĐ- BGDĐT ngày 01/12/2011 của Bộ trưởng Bộ GDĐT./.

Nơi nhận:

- Vụ Giáo dục Trung học, Bộ GDĐT;
- Giám đốc;
- Lưu: VT, GDTrH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Việt Mười